

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TỊNH BIÊN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST  
Ngày: 29 - 12 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Văn Khánh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Thanh Hoàng.
2. Bà Huỳnh Thị Thanh

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đặng Văn Việt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Trương Bảo Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2020/TLST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo.

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1989, nơi sinh: Tịnh Biên – An Giang; nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; cha Nguyễn Văn Nha, sinh năm 1949, mẹ bà Võ Thị Duyên, sinh năm 1953, anh chị em ruột: 08 người, bị cáo là người thứ năm.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/9/2020 cho đến nay tại nhà tạm giữ - Công an huyện Tịnh Biên.

2. Huỳnh Văn B, sinh năm 1970, nơi sinh: Tịnh Biên – An Giang; nơi cư trú: Tổ 1B, khóm 2, thị trấn L, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; cha Huỳnh Văn Trường (*đã chết*); mẹ Trương Thị Hên (*đã chết*); chị em ruột có 05 người, bị cáo là người thứ tư, vợ Nguyễn Thị Thắm, sinh năm 1974, con Huỳnh Nhựt Hào, sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/9/2020 cho đến nay tại nhà tạm giữ - Công an huyện Tịnh Biên.

*Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Văn Đậm, sinh năm 1965, nơi cư trú: tổ 4, ấp Tân Hòa, xã Tân Lập, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

- Ông Nguyễn Văn Nha, sinh năm 1949, nơi cư trú: ấp Tân Thành, xã Tân Lập, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

- Bà Nguyễn Thị Thắm, sinh năm 1974, nơi cư trú: tổ 1B, khóm 2, thị trấn Chi Lăng, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

*(Bị cáo H, bị cáo B, người làm chứng ông Nha, bà Thắm có mặt, ông Đậm vắng mặt)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 20 phút ngày 07/9/2020, Tổ công tác chống buôn lậu thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, chức vụ và tham nhũng - Công an tỉnh An Giang phối hợp cùng Công an xã Tân Lợi, huyện Tịnh Biên tiến hành tuần tra kiểm soát trên tuyến đường nông thôn thuộc khu vực tổ 05, ấp Tân Hòa, xã Tân Lợi, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang phát hiện Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển số 67L6-1964 và Huỳnh Văn B điều khiển xe mô tô biển số 65P2-7623 có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra, phát hiện H cất giấu bên trong 05 bao ni lông màu xanh trên xe mô tô chứa 2.490 bao thuốc lá (1.000 bao hiệu HERO, 1.490 bao hiệu JET), B cất giấu bên trong 05 bao ni lông màu xanh trên xe mô tô chứa 2.510 bao thuốc lá (1.010 bao hiệu HERO và 1.500 bao hiệu JET). H và B khai nhận là thuốc lá điều nhập lậu, được một người phụ nữ (không rõ họ, tên, địa chỉ) thuê mang từ cầu số 01 thuộc xã Núi Voi, huyện Tịnh Biên đến khu vực cầu số 10 thuộc xã Tà Đảnh, huyện Tri Tôn thì có người nhận với giá 200.000 đồng, H và B chưa kịp giao thì bị phát hiện, nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng

Ngày 14/9/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn H và Huỳnh Văn B về hành vi “ *Vận chuyển hàng cấm*”.

Tại bản Cáo trạng số: 43CT-VKSTB - HS ngày 30/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị can Nguyễn Văn H và Huỳnh Văn B về tội “ *Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự đề xuất phạt đối với các bị cáo:

+ Bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “ *Vận chuyển hàng cấm*” . Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

+ Bị cáo Huỳnh Văn B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “ *Vận chuyển hàng cấm*”. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Căn cứ Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự đề xuất trả tự do cho các bị cáo ngay tại phiên tòa.

- Về Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt bổ sung đối với mỗi bị cáo là phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng do không còn giá trị sử dụng, gồm:

5.000 bao thuốc lá trong đó ( 2.010 bao Hero; 2.990 bao hiệu Jet)

- Thông báo công khai trong 01 năm để xác định chủ sở hữu, sau 01 năm không xác định được chủ sở hữu thì Tịch thu sung quỹ Nhà nước phương tiện sử dụng vào việc phạm tội: 01 xe mô tô biển số 67L6-1964; 01 xe mô tô biển số 65P2-7623.

Tại phiên tòa, bị cáo H, B khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*Về tố tụng:*

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa, những người làm chứng ông Đạm vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Về nội dung:*

[4] Hành vi phạm tội: Tại phiên Tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Văn H và Huỳnh Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người làm chứng được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/9/2020, bằng vật chứng thu giữ của 02 bị cáo 5.000 bao thuốc lá trong đó: 2.010 bao Hero; 2.990 bao hiệu Jet. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định, bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Huỳnh Văn B phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” tội danh và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi vận chuyển hàng cấm không có nguồn gốc xuất xứ và chứng từ hợp pháp có số lượng như trên của các bị cáo với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến công tác quản lý kinh tế Nhà nước; đồng thời hành vi của các bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán hàng cấm, do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đảm bảo mục đích răn đe riêng và phòng ngừa chung.

[6] Xét thấy, đây là vụ án ít nghiêm trọng, có 02 bị cáo. Tuy nhiên, 02 bị cáo không quen biết và không rủ nhau thực hiện việc vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu nên không có đồng phạm theo quy định tại Điều 17 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy:

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo H và bị cáo B không có tình tiết tăng nặng.

+ Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người đã trưởng thành và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự cũng như nhận thức pháp luật và am hiểu đời sống pháp luật nhất định; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình.

Xét thấy, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1, khoản 2 Điều 51; có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; đối chọi phù hợp với các quy định pháp luật và Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

[8] Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xét đề nghị của kiểm sát viên, trên cơ sở cân nhắc đầy đủ và toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo. Đồng thời cũng không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương.

[9] Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Áp dụng khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt bổ sung đối với mỗi bị cáo là phạt tiền 10.000.000 đồng.

[10] Đối với người phụ nữ (không rõ họ, tên, địa chỉ

) thuê các bị cáo vận chuyển thuốc lá lậu từ xã Núi Voi, huyện Tịnh Biên đến xã Tà Đảnh, huyện Tri Tôn. Qua quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch người phụ nữ nói trên nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[11] Về vật chứng:

*Tịch thu tiêu hủy vật chứng do không còn giá trị sử dụng, gồm:*

5.000 bao thuốc lá gồm ( 2.010 bao Hero; 2.990 bao hiệu Jet).

- Thông báo công khai trong 01 năm để xác định chủ sở hữu, sau 01 năm không xác định được chủ sở hữu thì Tịch thu sung quỹ Nhà nước phương tiện sử dụng vào việc phạm tội: 01 xe mô tô biển số 67L6-1964; 01 xe mô tô biển số 65P2-7623.

[12] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, về mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung đối với bị cáo cũng như xử lý vật chứng cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: Buộc bị cáo H và bị cáo B mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn H và Huỳnh Văn B phạm tội “ *Vận chuyển hàng cấm* ”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

**2.** Xử phạt:

Về hình phạt chính:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03(ba) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ( ngày 29/12/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Tân Lập, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

+ Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn B 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03(ba) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ( ngày 29/12/2020).

Giao bị cáo Huỳnh Văn B cho Ủy ban nhân dân thị trấn Chi Lăng, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần của luật thi hành án hình sự trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Về Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Huỳnh Văn B mỗi bị cáo là phạt tiền 10.000.000 (*mười triệu*) đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng do không còn giá trị sử dụng, gồm:

5.000 bao thuốc thuốc lá trong đó (2.010 bao Hero; 2.990 bao hiệu Jet).

- Thông báo công khai trong 01 năm để xác định chủ sở hữu, sau 01 năm không xác định được chủ sở hữu thì Tịch thu sung quỹ Nhà nước phương tiện sử dụng vào việc phạm tội: 01 xe mô tô biển số 67L6-1964; 01 xe mô tô biển số 65P2-7623.

*(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên, theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công An huyện Tịnh Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên ngày 01/12/2020).*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBNTQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Huỳnh Văn B mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Riêng thời hạn kháng cáo vắng mặt là 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Viện KSND huyện Tịnh Biên;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ;
- Phòng hồ sơ;
- Chi cục THADS huyện Tịnh Biên;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Mai Văn Khánh**

